

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC TRỌNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 06-12-2021

V/v tranh chấp: Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Huỳnh Ngọc Anh

2. Ông K' Bửu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông K'Mích – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 200/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **K' H**, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Ông **Hoa L**, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 09/4/2021, bản tự khai ngày 19/4/2021 và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà K' H trình bày:* Bà và ông Hoa L tìm hiểu nhau và chung sống từ năm 2000 đến năm 2004 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đức Trọng vào ngày 01/9/2004. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông Hoa L uống rượu, say sấn suốt ngày, đánh đập bà nhiều lần, gây rối trật tự hàng xóm; ông Hoa L không chịu khó làm ăn và không có trách nhiệm đối với gia đình; cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, mẹ con thường xuyên phải ra ngoài vườn ngủ. Bà đã nhiều lần tha thứ và tạo điều kiện cho ông Hoa L về nhà chung sống nhưng ông Hoa L không có sự thay đổi vẫn thường xuyên uống rượu, quậy phá gia đình, đánh đập bà và đập phá đồ đạc nên tình hình không được cải thiện, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện nay, bà xác định tình cảm giữa bà và ông Hoa L không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Hoa L.

Về con chung: Ông bà có 04 con chung tên Hoa Lê M, sinh ngày 06/6/2001; K' L, sinh ngày 31/10/2003; K' Lê M, sinh ngày 20/8/2006 và K' Ha Si M, sinh ngày 06/10/2010. Đối với các con chung tên Hoa Lê M, sinh ngày 06/6/2001 và K' L, sinh ngày 31/10/2003 hiện nay đã trưởng thành và tự lo cuộc sống của bản thân nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, bà yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên K' Lê M, sinh ngày 20/8/2006 và K' Ha Si M, sinh ngày 06/10/2010 cho đến ngày các con chung thành niên; bà không yêu cầu ông Hoa L cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hoa L được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc và không giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án.

Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Hoa L vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt và thông báo kết quả phiên họp cho ông Hoa L được biết. Do ông Hoa L vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng:

*Việc tuân theo pháp luật:* Thẩm phán xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết đúng theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; xác định đúng tư cách tố tụng theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc xác minh thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định Điều 97 của Bộ luật Tố tụng dân sự; trình tự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định tại Điều 208 đến Điều 211 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Ý kiến về việc giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà K' H, cho bà K' H và ông Hoa L được ly hôn. Về con chung: giao 02 con chung tên K' Lê M, sinh ngày 20/8/2006 và K' Ha Si M, sinh ngày 06/10/2010 cho bà K' H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến ngày các con chung thành niên, ông Hoa L không phải cấp dưỡng nuôi con chung; đối với các con chung tên Hoa Lê M, sinh ngày 06/6/2001 và K' L, sinh ngày 31/10/2003 hiện nay đã trưởng thành và bà K' H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xác định đây là vụ án “*Ly hôn*” giữa nguyên đơn bà K' H và bị đơn ông Hoa L theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Hoa L được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án, không thuộc trường hợp bất khả kháng. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Hoa L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà K' H và ông Hoa L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình ông bà chung sống phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn theo nguyên đơn trình bày do ông Hoa L thường xuyên uống rượu say sỉ, đánh đập vợ và đập phá đồ đạc làm cho cuộc sống chung luôn căng thẳng không có hạnh phúc; ngoài ra ông Hoa L không lo làm ăn và không có trách nhiệm đối với gia đình. Bà đã nhiều lần tha thứ và tạo điều kiện cho ông Hoa L sửa đổi nhưng ông Hoa L không có sự thay đổi nên tình hình không được cải thiện, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc và không trình bày ý kiến. Xét thấy hôn nhân giữa bà K' H và ông Hoa L mâu thuẫn trầm trọng; mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên cần chấp nhận yêu cầu của bà K' H được ly hôn ông Hoa L.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 04 con chung tên Hoa Lê M, sinh ngày 06/6/2001; K' L, sinh ngày 31/10/2003; K' Lê M, sinh ngày 20/8/2006 và K' Ha Si M, sinh ngày 06/10/2010 nên ông bà đều có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc. Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án

thấy hiện nay nguyên đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng các con chung; để đảm bảo cho việc ổn định cuộc sống, phát triển bình thường của các con chung và phù hợp với nguyện vọng của các con chung cần giao bà K' H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên K' Lê M, sinh ngày 20/8/2006; K' Ha Si M, sinh ngày 06/10/2010 cho đến ngày các con chung thành niên là phù hợp, đúng quy định pháp luật; đối với các con chung tên Hoa Lê M, sinh ngày 06/6/2001 và K' L, sinh ngày 31/10/2003 hiện nay đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bà K' H không yêu cầu ông Hoa L cấp dưỡng nuôi các con chung K' Lê M, sinh ngày 20/8/2006 và K' Ha Si M, sinh ngày 06/10/2010 nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bà K' H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, 220, 227, 228, 238, 264, 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

**1.** Cho ly hôn giữa bà K' H và ông Hoa L.

**2.** Về con chung:

Giao bà K' H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên K' Lê M, sinh ngày 20/8/2006 và K' Ha Si M, sinh ngày 06/10/2010 cho đến ngày các con chung thành niên.

*Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.*

**3.** Về án phí: Buộc bà K' H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số AA/2017/0001276 ngày

19/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Bà K' H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.*

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Hoa L vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Chi cục THA DS huyện Đức Trọng;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Hạnh**